

Số: 3504 /STP-PBGDPL&TDTHPL

Lạng Sơn, ngày 26 tháng 9 năm 2019

V/v thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Thực hiện Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 23/01/2019 về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 và Kế hoạch số 32/KH-STP ngày 07/03/2019 của Sở Tư pháp về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019. Từ đầu năm đến nay, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật đã được UBND các huyện, thành phố quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện đạt hiệu quả tích cực.

Tuy nhiên, vẫn còn một số chỉ tiêu, nhiệm vụ chưa đạt; việc tổ chức thực hiện tại cơ sở vẫn còn lúng túng, hiệu quả chưa cao; công tác PBGDPL còn chưa được thường xuyên, việc triển khai phổ biến các văn bản pháp luật mới ban hành ở một số đơn vị, địa phương còn chậm, thụ động; nội dung và hình thức PBGDPL chưa thực sự đa dạng; tỷ lệ số vụ việc hòa giải thành ở cơ sở đạt thấp, việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí chi cho công tác hòa giải ở cơ sở tại một số đơn vị chưa đúng quy định, gây ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả hoạt động hòa giải ở cơ sở; việc đôn đốc, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật chưa được thường xuyên.

Để tiếp tục triển khai thực hiện hoàn thành nhiệm vụ UBND tỉnh giao theo Kế hoạch, Sở Tư pháp đề nghị UBND các huyện, thành phố quan tâm, phối hợp chỉ đạo Phòng Tư pháp, các thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật thực hiện một số nội dung công việc sau:

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

- Rà soát, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các Kế hoạch, Đề án về tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đã ban hành; chủ động triển khai thực hiện, đề xuất điều chỉnh về nội dung, yêu cầu hỗ trợ, phối hợp của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Tham mưu, đề xuất với UBND cùng cấp, cấp bổ sung kinh phí để thực hiện nhiệm vụ PBGDPL chưa hoàn thành theo kế hoạch do thiếu kinh phí triển khai.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các nội dung tại Công văn số

386/UBND-NC ngày 03/5/2019 của UBND tỉnh về việc thực hiện xây dựng, quản lý, khai thác tử sách pháp luật theo Quyết định 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 893/UBND-NC ngày 28/8/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 26/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2019-2021”; Công văn số 850/UBND-NC ngày 05/9/2018 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL.

Đối với việc đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL, theo quy định thời điểm tổng hợp thông tin, số liệu phục vụ đánh giá, chấm điểm xếp loại kỳ đánh giá lần đầu được tính từ ngày 31/12/2018 đến ngày 31/12/2020. Để tạo căn cứ cho việc đánh giá vào cuối kỳ, hoạt động tự đánh giá hằng năm sẽ bắt đầu thực hiện từ năm 2019. Do vậy, cần rà soát việc bố trí cán bộ, công chức, viên chức hoặc đơn vị làm đầu mối nghiên cứu, tham mưu thực hiện đánh giá tại địa phương. Bám sát 05 nhóm tiêu chí quy định trong Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL để tổ chức tự đánh giá, chấm điểm và báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp để tổng hợp, tham mưu giúp UBND tỉnh tự đánh giá kết quả của năm 2019.

2. Công tác Hòa giải ở cơ sở

Rà soát việc thực hiện Công văn số 1570/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 08/5/2019 của Sở Tư pháp về việc kiện toàn các Tổ hòa giải ở cơ sở sau sáp nhập các thôn, khối phố trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; chủ động hướng dẫn về kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải; xem xét, cần thiết trực tiếp hỗ trợ tiến hành hòa giải đối với các vụ việc phức tạp, cố gắng đưa tỷ lệ hòa giải thành trên địa bàn cả tỉnh đạt trên 80% trở lên, các tổ hòa giải điển hình tiên tiến đạt trên 90%, Chú trọng thực hiện một số giải pháp cụ thể như sau:

- Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến sâu rộng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở; công tác tập huấn nghiệp vụ quản lý nhà nước đối với hoạt động hòa giải cho công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên.

- Thường xuyên xây dựng, củng cố kiện toàn đội ngũ hòa giải viên có trình độ, năng lực, nhiệt tình, am hiểu pháp luật và có kinh nghiệm thực tiễn. Xác định rõ hòa giải ở cơ sở là hoạt động của tổ chức tự quản của nhân dân, mục đích hoạt động của hòa giải ở cơ sở là hướng dẫn, giúp đỡ các bên đạt được thỏa thuận, tự nguyện giải quyết với nhau các mâu thuẫn, tranh chấp, do đó không áp dụng các nguyên tắc hành chính trong hòa giải ở cơ sở.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động hòa giải ở cơ sở thông qua việc tăng cường sự phối hợp giữa Tổ hòa giải với các tổ chức, đoàn thể ở cơ sở; Phát huy vai trò nòng cốt của Ban Công tác Mặt trận tại cơ sở trong tổ chức và hoạt động hòa giải.

- Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã phối hợp với cơ quan tài chính cùng cấp hướng dẫn xây dựng, kiểm tra việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm cho hoạt động hòa giải ở cơ sở theo Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 31/8/2015 về mức chi kinh phí thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở; Hướng dẫn liên ngành số 1498/HDLN-STP-STC ngày 20/11/2015 của Sở Tư pháp và Sở Tài chính; chấp hành nghiêm túc thủ tục hành chính về thanh toán thù lao cho hòa giải viên đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố tại Quyết định số 2362/QĐ-UBND ngày 20/11/2018.

3. Công tác xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Công văn số 280/UBND-KTN, ngày 08/4/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với thực hiện xây dựng nông thôn mới năm 2019.

- Đôn đốc các xã, phường, thị trấn xây dựng hồ sơ đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019. Thực hiện quy trình, thủ tục đánh giá, xét công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định của Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ Tư pháp ban hành hướng dẫn điểm số, cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; các văn bản hướng dẫn của Sở Tư pháp trong thời gian qua.

Trong quá trình đánh giá việc thực hiện quy định tại điểm d khoản 1 Điều 6 của Quyết định số 619/QĐ-TTg: *“Trong năm không có cán bộ, công chức cấp xã bị xử lý kỷ luật bằng hình thức từ cảnh cáo trở lên do vi phạm pháp luật trong thực thi công vụ hoặc phải bồi thường thiệt hại do hành vi công vụ trái pháp luật gây ra”*, cần lưu ý một số điểm như sau:

+ Đối tượng, hình thức, trình tự, thủ tục xử lý kỷ luật cán bộ, công chức phải căn cứ vào các quy định của Luật Cán bộ, công chức và các văn bản hướng dẫn thi hành. Vi phạm của cán bộ, công chức phải là vi phạm pháp luật trong thực thi công vụ (mà không phải là mọi vi phạm pháp luật). Hình thức xử lý kỷ luật cán bộ, công chức phải từ cảnh cáo trở lên hoặc phải bồi thường thiệt hại do hành vi công vụ trái pháp luật gây ra.

+ Trường hợp cán bộ, công chức vi phạm pháp luật trong thực thi công vụ mà bị xử lý kỷ luật Đảng, xử lý kỷ luật đoàn thể nhưng chưa hoặc không bị xử lý kỷ luật theo quyết định kỷ luật của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy

định của pháp luật cán bộ, công chức thì không thuộc trường hợp nêu tại điểm d khoản 1 Điều 6 Quyết định số 619/QĐ-TTg nêu trên.

- Quan tâm thực hiện đánh giá, xét công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định đối với các xã đăng ký về đích nông thôn mới đảm bảo tiến độ, thời gian xét xã đạt chuẩn nông thôn mới theo Kế hoạch của UBND huyện và UBND tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc vấn đề mới phát sinh, đề nghị phản ánh về Sở Tư pháp (qua Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật và Theo dõi thi hành pháp luật; ĐT: 02053.717827) đề hướng dẫn, giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PBGDPL (Bộ Tư pháp);
- UBND tỉnh; | (B/c)
- Ban chỉ đạo XDNTM tỉnh
(Văn phòng ĐPCTXDNTM tỉnh);
- Phòng Tư pháp các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Sở;
- Trang TTĐT của Sở;
- Lưu: VT, PBGDPL&TĐTHPL.

GIÁM ĐỐC

Hoàng Thúy Duyên